

Bản án số: 129/2020/HS-ST

Ngày 23-6-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thúy Ph (tên gọi khác: M), sinh ngày 09-11-1992 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: 161/32 đường T, Phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: 786/11/20C đường B, Phường C, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Cha: Nguyễn Văn L, sinh năm 1966; Mẹ: Nguyễn Thị Thanh Đ, sinh năm 1968; Chồng: Trần Thành L, sinh năm 1990; Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09-8-2017, bị Công an thành phố Vũng tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã đóng xong tiền phạt ngày 11-8-2017;

Bị bắt: Ngày 16 tháng 3 năm 2020 (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16-3-2020, tại trước nhà số 786/11/20C đường B, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồn Biên phòng Chí Linh - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, bắt quả

tang Nguyễn Thị Thúy Ph đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine). Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đoàn Biên phòng Chí Linh đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thúy Ph khai nhận: Số ma túy bị lực lượng chức năng thu giữ, Ph mua của người đàn ông tên K không rõ lai lịch ở khu vực ngã ba C, đường B, phường D, thành phố Vũng Tàu với giá 150.000 đồng để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 149/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 19 tháng 3 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói ny lông hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đoàn Biên phòng Chí Linh - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Đình Ch; Nguyễn Thị Thúy Ph; Phan Văn Ph; Đoàn Thanh T; Nguyễn Huy H, gửi đến giám định có khối lượng 0,1595 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Cơ quan chức năng thu giữ của Nguyễn Thị Thúy Ph: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1595 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, số Imei 1: 355644072692482, imei 2: 355645072692489.

Số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Đối với người đàn ông tên K đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy Ph do không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 148/CT-VKSTPVT ngày 01-6-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thị Thúy Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật trong vụ án; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, số Imei 1: 355644072692482, imei 2: 355645072692489.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh và không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16-3-2020, tại trước nhà số 786/11/20C đường B, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồn Biên phòng Chí Linh - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bắt quả tang Nguyễn Thị Thúy Ph đang tàng trữ 0,1595 gam ma túy, loại Methamphetamine. Phụng tàng trữ số ma túy này để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, là người sử dụng ma túy nên biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1595 gam là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, số Imei 1: 355644072692482, imei 2: 355645072692489 là tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Nguyễn Thị Thúy Ph** (tên gọi khác: M) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: **Nguyễn Thị Thúy Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1595 gam;

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, số Imei 1: 355644072692482, imei 2: 355645072692489.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 158/BB.THA ngày 19-6-2020.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Nga